

Số: 19 /2022/QĐST-DS

Sơn Tây, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, điểm c Khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là anh Từ Thế C có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 BLTTDS. Việc rút đơn của anh Cường là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Từ Thế C, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà 42, thôn K 1, xã K, thị xã S, TP. Hà Nội.

- *Bị đơn:* 1. Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1958;

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Số nhà 145B, xóm V, phường T, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hoàn trả anh Từ Thế C số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tại biên lai số 0056375 ngày 19/5/2022.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Ngọc Hưng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 41-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST- HNGĐ).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại khoản 1 Điều 214 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà chưa có cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ trong tố tụng của cá nhân đó quy định tại điểm a khoản 1 Điều 214 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số: 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).